

Số: 149/2024/QĐST-DS

Quận 11, ngày 20 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Ngọc Diệp.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Quyên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 43/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 30/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần N, sinh năm: 1947; Hộ khẩu thường trú: 254 đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Trần N: Bà Văn Thị Diễm T, sinh năm: 1976; địa chỉ: F đường A KDC B, Phường G, Quận H; Thành phố Hồ Chí Minh; Hoặc ông Nguyễn Trần Minh T1, sinh năm: 2000; địa chỉ: C đường B, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 28/02/2024 lập tại Phòng C).

Bà Văn Thị Diễm T vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Giang Chí T2, sinh năm: 1980; địa chỉ thường trú: 254 đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Giang Chí T2 có cha là ông Giang H (sinh năm: 1940, chết năm: 2023) và mẹ là bà Trần N (sinh năm: 1947).

Năm 2003, ông Giang Chí T2 vì chia tay bạn gái nên có những biểu hiện không bình thường nên gia đình đưa đi chữa bệnh tại Bệnh viện Q và được bác sĩ

chẩn đoán mắc bệnh “Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3)”. Sau đó, ông T2 được chuyển đến Bệnh viện Tâm thần Thành phố H để tiếp tục điều trị. Hiện nay, bà Trần N đang là người chăm sóc trực tiếp đối với ông T2.

* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nộp ngày 25/01/2024, bản tự khai, người yêu cầu – Bà Trần N – yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Giang Chí T2 để ông T2 tiếp tục được hưởng chính sách đối với người khuyết tật.

* Tại phiên họp:

- Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu – bà Văn Thị Diễm T – giữ nguyên yêu cầu và có đơn xin vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

+ Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Thẩm phán ban hành Quyết định mở phiên họp là chưa đảm bảo thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, cần khắc phục một số thiếu sót về thời hạn tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 11 chấp nhận yêu cầu của Bà Trần N về việc tuyên bố ông Giang Chí T2 là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Trần N yêu cầu tuyên bố ông Giang Chí T2, sinh năm: 1980; địa chỉ: B đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự. Ông T2 có hộ khẩu thường trú tại Quận A nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh theo Điều 22 của Bộ luật Dân sự và khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Giấy khai sinh của ông Giang Chí T2, Tòa án có cơ sở xác định bà Trần N là mẹ của ông T2 nên có quyền yêu cầu tuyên bố ông T2 là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan ...*”.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Bà **Trần N** có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông **Giang Chí T2**, sinh năm: 1980; địa chỉ: địa chỉ: **B đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Năm 2003, ông **Giang Chí T2** có những biểu hiện không bình thường nên gia đình đưa đi chữa bệnh tại **Bệnh viện Q** và được bác sĩ chẩn đoán mắc bệnh “Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3)”. Sau đó, ông **T2** được chuyển đến **Bệnh viện Tâm thần Thành phố H** để tiếp tục điều trị. Hiện nay, bà **Trần N** đang là người chăm sóc trực tiếp đối với ông **T2**.

[2.2] Căn cứ pháp lý để giải quyết yêu cầu:

Theo kết quả cung cấp thông tin của **Công an P, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh**:

*Anh **Giang Chí T2**, sinh năm: 1980 có hộ khẩu thường trú: 254 **đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** hiện không thực tế cư ngụ tại địa phương, đang điều trị bệnh tại **Bệnh viện T3**.*

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 3150/KLGD ngày 26/04/2024 của **Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H**, kết quả giám định pháp y tâm thần đối với ông **Giang Chí T2** như sau:

“1.1. Về y học: Đang sự có tâm thần phân liệt, thể di chứng, giai đoạn thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10).

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự quy định: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*”.

Căn cứ nội dung đơn yêu cầu, bản tự khai, kết luận giám định pháp y tâm thần và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, Tòa án có cơ sở xác định ông **T2** là người mắc bệnh không thể nhận thức, làm chủ hành vi của mình. Cuộc sống của ông **T2** hiện nay hoàn toàn phụ thuộc vào sự chăm sóc của bà **Trần Ngó**.

Những nhận định của Tòa án là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11. Vì vậy, xét thấy bà **Trần N** yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông **T2** là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; người yêu cầu – bà **Trần N** là người cao tuổi, có đơn xin miễn tạm ứng án phí, lệ phí nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 361, 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của Bà **Trần Ngó**.

Tuyên bố ông **Giang Chí T2**, sinh năm: 1980; địa chỉ thường trú: 254 **đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:

Bà **Trần N** được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phạm Thị Ngọc Diệp